

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ BÀ ĐIỂM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2002/QĐ-UBND-KT

Bà Điểm, ngày 09 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách
Quý 1 năm 2026 xã Bà Điểm (03 tháng)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ BÀ ĐIỂM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 279/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Bà Điểm về việc phê chuẩn phân bổ dự toán thu ngân sách nhà nước và dự toán thu – chi ngân sách xã Bà Điểm năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng nhân dân xã Bà Điểm về việc điều chỉnh phân bổ dự toán thu, chi ngân sách xã Bà Điểm năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 5434/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm về phân bổ dự toán thu – chi ngân sách xã Bà Điểm năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1973/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm về việc điều chỉnh phân bổ dự toán thu – chi ngân sách xã Bà Điểm năm 2026;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 2306/TTr-KT ngày 08 tháng 4 năm 2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu thu, chi tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2026 (03 tháng) theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính, gồm các chỉ tiêu: đánh giá cân đối ngân sách cấp xã; đánh giá thực hiện thu ngân sách cấp xã theo lĩnh vực; đánh giá thực hiện chi ngân sách cấp xã theo lĩnh vực (*Chi tiết theo các mẫu biểu 54, 55, 56.1 đính kèm*).

Điều 2. Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của xã.

Điều 3. Công chức Tài chính – Kế toán và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. HĐND xã;
- TT. UBND xã;
- VP.HĐND-UBND xã: CVP;
- Lưu: VT, P.KT (Tân, 05 b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Anh

TỈNH HÌNH CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ I NĂM 2026 (03 THÁNG)

(Kèm Quyết định số 2002/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước 03 tháng so (%)	
			Quý I	Lũy kế	Dự toán	Cùng kỳ năm
A	B	I	2	3	4 = 3/I	(6)
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	865.492.000.000	329.212.585.784	329.212.585.784	38%	
I	Thu nội địa	865.492.000.000	329.212.585.784	329.212.585.784	38%	
II	Thu từ dầu thô					
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu					
IV	Thu viện trợ					
B	TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	851.361.000.000	262.297.224.519	262.297.224.519	31%	
I	Thu ngân sách cấp xã được hưởng theo phân cấp	37.519.000.000	6.444.030.798	6.444.030.798	17%	
1	Các khoản thu 100% theo phân cấp	4.301.000.000	1.162.532.102	1.162.532.102	27%	
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	33.218.000.000	5.281.498.696	5.281.498.696	16%	
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	810.124.000.000	207.950.431.639	207.950.431.639	26%	
1	Bổ sung cân đối	599.744.000.000	149.934.000.000	149.934.000.000	25%	
2	Bổ sung có mục tiêu	210.380.000.000	58.016.431.639	58.016.431.639	28%	
III	Thu từ quỹ dự trữ tài chính	-	-	-	-	
IV	Thu kết dư	3.718.000.000	-	-	-	
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước sang	-	47.902.762.082	47.902.762.082		
C	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐP	851.361.000.000	119.036.463.376	119.036.463.376	14%	
I	Chi cân đối ngân sách địa phương	851.361.000.000	119.036.463.376	119.036.463.376	14%	
1	Chi thường xuyên	824.863.000.000	117.873.458.210	117.873.458.210	14%	
2	Chi đầu tư phát triển	1.273.000.000	1.163.005.166	1.163.005.166	91%	
3	Chi cho vay			-		
4	Chi viện trợ	-	-	-		
5	Chi trả lãi	-	-	-		
6	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	-	-	-		
7	Dự phòng NSNN	25.225.000.000	-	-		
8	Các nhiệm vụ chi khác					
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NSTW cho NSDP					
III	Chi chuyển nguồn sang năm sau					



UBND XÃ BÀ ĐIỂM

Mẫu biểu số 55

(Ban hành kèm theo Nghị định số 26/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính)

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2026 (03 THÁNG)

(Kèm Quyết định số 2062 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2026	Ước thực hiện		Ước 01 Quý so (%)	
			Quý I	Lũy kế	Dự toán	Cùng kỳ năm
A	B	I	2	3	4	5
A	THU NGÂN SÁCH	865.492.000.000	329.212.585.784	329.212.585.784	38%	
I	Thu nội địa	865.492.000.000	329.212.585.784	329.212.585.784	38%	
1	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	390.972.000.000	180.552.674.293	180.552.674.293	46%	
2	Thuế thu nhập cá nhân	138.045.000.000	37.434.860.226	37.434.860.226	27%	
3	Thuế bảo vệ môi trường	689.000.000	63.346.000	63.346.000	9%	
4	Lệ phí trước bạ	83.587.000.000	16.340.409.042	16.340.409.042	20%	
5	Thu phí, lệ phí	15.000.000.000	2.033.897.104	2.033.897.104	14%	
6	Thuế sử dụng đất nông nghiệp	-	-	-	-	
7	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.514.000.000	417.968.467	417.968.467	28%	
8	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	182.000.000	38.265.956	38.265.956	21%	
9	Thu tiền sử dụng đất	220.000.000.000	89.055.635.054	89.055.635.054	40%	
10	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	22.000.000	-	-	0%	
11	Thu khác ngân sách	15.481.000.000	3.275.529.642	3.275.529.642	21%	
II	Thu từ dầu thô			-		
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu			-		
IV	Thu viện trợ			-		
B	Hoàn thuế GTGT, thuế TTDB và các khoản thu khác			-		
C	THU NSDP ĐƯỢC HƯỚNG THEO PHÂN CẤP	37.519.000.000	6.444.030.798	6.444.030.798	17%	
1	Các khoản thu 100% theo phân cấp	4.301.000.000	1.162.532.102	1.162.532.102	27%	
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	33.218.000.000	5.281.498.696	5.281.498.696	16%	

(Ban hành kèm theo Nghị định số 26/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính)

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2026 (03 THÁNG)

(Kèm Quyết định số 200.2/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm)

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước 03 tháng so (%)	
			Quý I	Lũy kế	Dự toán	Cùng kỳ năm
A	B	I	2	3	4 = 3/1	(6)
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐP	851.361.000.000	119.036.463.376	119.036.463.376	14%	
A	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐP	851.361.000.000	119.036.463.376	119.036.463.376	14%	
I	Chi đầu tư phát triển	1.273.000.000	1.163.005.166	1.163.005.166	91%	
1	Chi đầu tư phát triển theo ngành, lĩnh vực	1.273.000.000	1.163.005.166	1.163.005.166	91%	
2	Chi chương trình mục tiêu quốc gia					
II	Chi trả nợ lãi					
III	Chi thường xuyên	824.863.000.000	117.873.458.210	117.873.458.210	14%	
	Trong đó:					
	Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo	458.639.000.000	60.005.883.985	60.005.883.985		
	Chi chuyển đổi số	-	1.354.285.798	1.354.285.798		
IV	Chi cho vay			-		
V	Chi viện trợ	-	-	-		
VI	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	-	-	-		
VII	Dự phòng NSNN	25.225.000.000	-	-		
VIII	Chi cải cách tiền lương, tính gián biên chế					
IX	Các nhiệm vụ chi khác					
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NSTW CHO NSDP					
1	Chi đầu tư thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án					
2	Chi thường xuyên thực hiện các chế độ, chính sách					
3	Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia					